

2021 年暑期青少年籃球訓練計劃(技術改良班)

~ 入選學員名單公佈 ~

課程編號:CSi 11-13 C 上課地點: 東啟德體育館

入選編號	課程編號	中文姓名	英文姓名	性別	出生年份
1	CSi 11-13 C	陳俊穎	CHAN CHUN WIN	M	2009
2	CSi 11-13 C	陳珈睿	CHAN KA YUI	M	2008
3	CSi 11-13 C	陳朗	CHAN LON	M	2008
4	CSi 11-13 C	陳青汝	CHAN TSING YU	F	2010
5	CSi 11-13 C	陳曜男	CHAN YIU NAM	M	2009
6	CSi 11-13 C	周嘉穎	CHAU KA WING	F	2008
7	CSi 11-13 C	鄭頌曦	CHENG CHUNG HEI	M	2008
8	CSi 11-13 C	張心語	CHEUNG SUM YU	F	2009
9	CSi 11-13 C	張峻熙	CHEUNG TSUN HEI	M	2009
10	CSi 11-13 C	徐筠喬	CHUI KWAN KIU	F	2010
11	CSi 11-13 C	鍾澔	CHUNG CONROY	M	2009
12	CSi 11-13 C	鍾伽朗	CHUNG KA LONG	M	2008
13	CSi 11-13 C	符傳禧	FU CHEN HEI	M	2009
14	CSi 11-13 C	符傳弘	FU CHUEN WANG	M	2008
15	CSi 11-13 C	何文熙	HO MAN HEI	M	2008
16	CSi 11-13 C	葉皓	IP HO	M	2008
17	CSi 11-13 C	葉子豪	IP TSZ HO	M	2009
18	CSi 11-13 C	高梓堯	KOO TZE YIU	M	2010
19	CSi 11-13 C	林奴靜	LAM NICOLE	F	2009
20	CSi 11-13 C	李卓侁	LEE CHEUK HEI	M	2010
21	CSi 11-13 C	梁鎮熙	LEUNG CHUN HEI	M	2008
22	CSi 11-13 C	勞偉程	LO WAI CHING	M	2008
23	CSi 11-13 C	呂亦宸	LU YIK SHING	M	2008
24	CSi 11-13 C	羅楚翹	LUO CHO KIU	F	2010
25	CSi 11-13 C	伍彥愷	NG YIN HOI	F	2008
26	CSi 11-13 C	蘇卓言	SO CHEUK YIN	M	2009
27	CSi 11-13 C	鄧彥男	TANG YIN NAM	M	2010
28	CSi 11-13 C	曾泳琳	TSANG WING LAM	F	2010
29	CSi 11-13 C	楊思晉	YEUNG SZE CHUN	M	2009
30	CSi 11-13 C	鍾恩灝	ZHONG YAN HO JAYDEN	M	2010